en en geren			and the second s	
怎	唱	歌	呢	正
zěn	chảng	gē	ne	zhèng
BF: how	V: sing	N: song	P: (continuance, suspence)	A: just, in the mids of
见	高	必	定	紧
jiàn	gāo	bi	ding	jĭn
: see, meet	SV: be tall, high	BF: must	BF: certainly	BF: important, urgent
跟	张	句	气	吧
ēn	zhāng	jù	gì	ba
V: with,	M: (for tables,	M: (for sentences)	BF: angry	?: (probability